

Kon Tum, ngày 15 tháng 3 năm 2018

SỐ TÀI CHÍNH	Số: 158/BG-STP
ĐẾN	Số: 233
Chuyến:	Ngày: 10/3/18
Hồ sơ số:	

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum nhận được Công văn số 562/STC-QLNS, ngày 06/3/2018 của Sở Tài chính đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: "*Quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc Điều tra thống kê do ngân sách địa phương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Kon Tum*". Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

1. Thẩm quyền ban hành

Điểm b, khoản 1 Điều 2 Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia (Thông tư số 109/2016/TT-BTC) quy định: "*Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định*". Bên cạnh đó, Điều 4 Thông tư số 109/2016/TT-BTC còn quy định: "*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 3 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu tính chất phức tạp của cuộc Điều tra thống kê, địa bàn Điều tra thống kê khó khăn Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định một số mức chi cao nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 3 Thông tư này*".

Căn cứ các quy định trên, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc Điều tra thống kê do ngân sách địa phương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Kon Tum là phù hợp với quy định tại Khoản 1, Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; phù hợp với Thông báo kết luận số 06/TB-HĐND ngày 09/02/2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Về cơ bản, Sở Tư pháp nhận thấy phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết đã bao quát, đầy đủ, phù hợp với những nội dung khác có trong dự thảo. Tuy nhiên, để phân biệt rõ nội dung chi, mức chi do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định là nội dung chi, mức chi cho các cuộc điều tra thống kê ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định (theo quy định tại điểm c khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 31 Luật thống kê) cần biên tập lại điểm a, khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết theo hướng sau: “*Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi cho các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Kon Tum (ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định và do ngân sách địa phương bảo đảm*”.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo trong hệ thống pháp luật

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết cơ bản phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn, thống nhất với các quy định khác do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, điều chỉnh lại một số vấn đề sau:

3.1. Đề nghị điều chỉnh lại phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết với lý do đã được nêu tại Mục 2 của Báo cáo này.

3.2. Phân căn cứ ban hành Nghị quyết đề nghị bổ sung các văn bản sau:

- Luật thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

- Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành và hướng dẫn một số điều của Luật thống kê.

3.3. Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết thì: “*Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (huyện, xã) quyết định theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành...*”. Tuy nhiên, theo quy định của Luật thống kê và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật thống kê thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã không có thẩm quyền quyết định thực hiện cuộc điều tra thống kê. Thẩm quyền quyết định chương trình điều tra thống kê ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia nhằm thu thập thông tin có tính chất đặc thù phục vụ yêu cầu quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (điểm c khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 31 Luật thống kê). Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo loại bỏ quy định tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết.

3.4. Theo quy định tại tiết b điểm 3.2 khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị quyết thì mức chi cho đối tượng cung cấp thông tin không bao gồm các cơ quan, đơn vị của nhà nước. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm b, khoản 7 Điều 3 Thông tư số 109/2016/TT-BTC, trường hợp đối tượng cung cấp thông tin là các cơ quan, đơn

vị của nhà nước thì mức chi hỗ trợ cung cấp thông tin bằng 50% mức chi đối với tổ chức không phải cơ quan, đơn vị nhà nước. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại quy định tại tiết b điểm 3.2 khoản 3 Điều 1 dự thảo.

3.5. Theo quy định tại điểm 3.4 khoản 3 Điều 1 dự thảo thì nội dung chi, mức chi và các quy định khác không được quy định trong Nghị quyết được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 109/2016/TT-BTC. Sở Tư pháp nhận thấy quy định trên **chưa thống nhất với các quy định có liên quan** do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành. Ví dụ: Theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư số 109/2016/TT-BTC thì mức chi tập huấn nghiệp vụ điều tra thống kê các cấp thì nội dung chi và mức chi thực hiện theo **chế độ chi tiêu hội nghị** được quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC (*hiện nay là Thông tư số 40/2017/TT-BTC*) hoặc theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Thông tư số 109/2016/TT-BTC thì nội dung chi, mức chi cho công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều tra, phúc tra phiếu điều tra thống kê được thực hiện theo chế độ công tác phí quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC...Tuy nhiên, chế độ chi tiêu hội nghị, chế độ công tác phí đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Vì vậy, để đảm bảo tính thống nhất trong các văn bản do địa phương ban hành, đề nghị Sở Tài chính rà soát, xác định các văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về các nội dung chi, mức chi có liên quan để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi theo các văn bản đã được tỉnh ban hành.

3.6. Sở Tư pháp nhận thấy, một số mức chi được dự kiến trong dự thảo Nghị quyết không cao hơn mức tối đa được quy định tại Điều 3 Thông tư số 109/2016/TT-BTC. Việc dự kiến quy định mức chi không cao hơn mức tối đa được Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định là phù hợp với nguyên tắc được quy định tại Điều 4 Thông tư số 109/2016/TT-BTC. Tuy nhiên, mức chi cụ thể đề nghị Sở Tài chính căn cứ khả năng ngân sách và thực tiễn của địa phương để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định (Sở Tư pháp không thẩm định mức chi cụ thể). Bên cạnh đó, theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 109/2016/TT-BTC thì Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định **mức chi cụ thể** cho các nội dung của các cuộc điều tra thống kê. Tuy nhiên, Sở Tư pháp nhận thấy cơ quan chủ trì soạn thảo dự kiến tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định **mức chi tối đa** cho các nội dung của các cuộc điều tra thống kê. Việc tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tối đa là không phù hợp với quy định của Thông tư số 109/2016/TT-BTC. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xây dựng **mức chi cụ thể** cho các nội dung của các cuộc điều tra thống kê để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

4.1. Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết chưa trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Mẫu số 16, Phụ lục I (ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP). Vì vậy, đề nghị Sở Tài chính căn cứ quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Mẫu số 16, Phụ lục I (ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP) để trình bày văn bản đúng quy định.

4.2. Tại Mục 2 dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh thể hiện cơ quan chủ trì soạn thảo đã "*tổ chức lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của các chính sách*". Tuy nhiên, Sở Tư pháp nhận thấy, việc ban hành Nghị quyết "*Quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc Điều tra thống kê do ngân sách địa phương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Kon Tum*" thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên). Do vậy, cơ quan thẩm định nhận thấy Nghị quyết không làm phát sinh chính sách mới. Bên cạnh đó, trường hợp làm phát sinh chính sách mới cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm thực hiện các quy định từ Điều 112 đến Điều 116 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Qua theo dõi và qua hồ sơ gửi thẩm định, Sở Tư pháp nhận thấy cơ quan chủ trì soạn thảo không thực hiện quy định từ Điều 112 đến Điều 116 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại nội dung được thể hiện tại Mục 2 dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản

Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan. Tuy nhiên, cơ quan thẩm định nhận thấy hồ sơ dự thảo chưa được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 120 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp cơ quan có liên quan tổ chức việc đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp tục lấy ý kiến tham gia đối với dự thảo (*Lưu ý: việc đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh không thực hiện nếu văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước*). Trên cơ sở các ý kiến tham gia, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu để tiếp tục hoàn thiện dự thảo (đối với những ý kiến không được tiếp thu, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình đầy đủ, đúng quy định).

6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết **chỉ đủ điều kiện trình** Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh khi cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh lại một số nội dung và thực hiện các đề nghị khác được nêu trong Báo cáo này. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thực hiện theo Điều 122 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định hoặc giải trình (*trong trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định*). Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý tới Sở Tư pháp để theo dõi theo quy định tại Khoản 5, Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh "*Quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc Điều tra thống kê do ngân sách địa phương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Kon Tum*". Kính gửi Sở Tài chính theo đề nghị./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, XD&KTrVB/STP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Minh Thắng